ĐỀ THI CUỐI HỌC KÌ I – Đề số 4

Môn: Tiếng Việt - Lớp 5

Bộ sách Cánh diều

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Mục tiêu

- Ôn tập lý thuyết cuối học kì I của chương trình sách giáo khoa Tiếng Việt 5 – Cánh diều.

- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Tiếng Việt.

A. Kiểm tra đọc

I. Đọc thành tiếng

GV cho học sinh đọc một đoạn trong các bài tập đọc và trả lời một số câu hỏi về nội dung đoạn vừa đọc theo quy định.

II. Đọc thầm văn bản sau:

Bài Toán khó

Trong lớp, Linh là người có tính cách thích dựa dẫm vào người khác. Một lần, khi đang làm bài tập toán, Linh không tự mình tìm cách giải mà đợi Minh làm rồi chép vào vở. Thấy Linh không chịu suy nghĩ mà chỉ chờ kết quả của mình, Minh liền khuyên bảo: "Bài toán này không khó. Cậu hãy đọc kĩ đề bài và suy nghĩ cách làm. Có chỗ nào không hiểu tớ sẽ hướng dẫn cậu.".

Nghe Minh nói vậy, Linh cặm cụi tính toán thật chi tiết và cẩn thận từng bước một. Cuối cùng, Linh đã giải thành công bài toán. Linh thấy Minh nói đúng, bỗng dưng cảm thấy vui vì bản thân có thể tự giải được một bài toán trọn vẹn. Kể từ đó, Linh không còn thụ động, trông chờ vào Minh và các bạn khác nữa.

Theo *Hồng Thư*

Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Linh là người có tính cách như thế nào?

A. Lười biếng, vụng về, bướng bỉnh.

B. Vui vẻ và hoạt bát.

C. Thích dựa dẫm vào người khác.

D. Lười biếng, thông minh.

Câu 2. Nhờ có lời khuyên của Minh, Linh đã làm được gì?

A. Không còn trông chờ vào người khác nữa.

B. Giải thành công bài toán khó.

C. Chủ động hơn.

D. Cả ba đáp án đều đúng.

Câu 3. Qua bài đọc trên, em rút ra được bài học gì?

A. Cần nỗ lực và chăm chỉ trong học tập.

B. Không nên dựa dẫm và trông chờ vào người khác.

C. Không được ham chơi, dựa dẫm vào người khác.

D. Cần quan tâm, giúp đỡ mọi người xung quanh.

Câu 4. Trong các câu sau đây câu nào từ ***miệng*** được dùng với nghĩa chuyển?

A. Cô bé có khuôn **miệng** nhỏ nhắn, xinh xắn.

B. Đừng có mà suốt ngày chỉ biết "há **miệng** chờ sung" như thế.

C. Đàn ông **miệng** rộng thì sang, đàn bà **miệng** rộng tan hoang cửa nhà.

D. **Miệng** hố được che đậy rất kĩ càng, đây chính là cái bẫy để bắt thú dữ.

Câu 5. Xác định đại từ trong những câu thơ sau và cho biết chúng được dùng làm gì?

Lũ chúng tôi từ tay mẹ lớn lên
Còn những bí và bầu thì lớn xuống
Chúng mang dáng giọt mồ hôi mặn
Rỏ xuống lòng thầm lặng mẹ tôi.

(Trích "Mẹ và quả" - Nguyễn Khoa Điềm)

.....

.....

.....

Câu 6. Tìm kết từ thích hợp điền vào chỗ trống trong đoạn văn sau:

Cảnh mùa thu ở quê em thật đẹp …… thơ mộng. Bầu trời thu …… …… trong xanh …… thoáng đãng. Ngoài vườn, những bông hoa đua nhau khoe sắc. Hoa cúc tinh khôi …… hoa hồng đỏ rực.

(Theo *Thư Linh*)

Câu 7. Em hãy tìm 2 – 3 từ đồng nghĩa với từ "cẩn thận" và đặt một câu với từ vừa tìm được.

.....

.....

.....

B. Kiểm tra viết

Đề bài: Viết đoạn văn nêu ý kiến của em về việc học sinh cần kính trọng, biết ơn người lao động.

-------- Hết --------